400A/2020/SPC-VX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 10 năm 2020

BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG

(Về việc giao nhận thầu cung cấp hàng hóa)

Gói thầu : Gói thầu thuốc generic (vắc xin)

Bên mời thầu : Trung tâm Y tế Quận Tân Phú

I. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ:

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội khóa XIII;

Căn cứ Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 24/06/2013 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế về việc quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 4815/QĐ-SYT ngày 08/07/2020 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm vắc xin tiêm ngừa dịch vụ năm 2020 của Trung tâm Y tế quận Tân Phú;

Căn cứ Quyết định số 300/QĐ-TTYT ngày 11/8/2020 của Trung tâm Y tế quận Tân Phú về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu thuốc generic (vắc xin);

Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-TTYT ngày 14/08/2020 của Trung tâm Y tế quận Tân Phú về việc phê duyệt điều chỉnh Hồ sơ mời thầu Gói thầu thuốc generic (vắc xin);

Căn cứ Quyết định số 550/QĐ-TTYT ngày 01/10/2020 của Trung tâm Y tế quận Tân Phú về việc phê duyệt danh sách nhà thầu đạt yêu cầu về kỹ thuật gói thầu "Gói thầu thuốc generic (vắc xin)";

Căn cứ Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính số 55/BC-TCG ngày 08/10/2020 và Tờ trình số 56/TTr-TCG ngày 08/10/2020 của Tổ chuyên gia – Trung tâm Y tế quận Tân Phú về việc phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu, thương thảo hợp đồng, thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Gói thầu thuốc generic (vắc xin)";

Căn cứ Quyết định số 588/QĐ-TTYT ngày 09/10/2020 của Trung tâm Y tế Quận Tân Phú về việc phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu gói thầu: Gói thầu thuốc generic (vắc xin);

Hôm nay, ngày 16 tháng 10 năm 2020, tại Trung tâm Y tế Quận Tân Phú, địa chỉ: 83/1 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, TP.Hồ Chí Minh, chúng tôi gồm:

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. ĐẠI DIỆN BÊN MỜI THẦU (BÊN A)

- Tên đơn vị : **TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN TÂN PHÚ**
- Địa chỉ : 83/1 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Tp HCM
- Điện thoại : 35075450
- Mã số thuế : 0305310260
- Tài khoản : 3713.0.1086019.0000

- Đại diện :

2. ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU (BÊN B):

- Tên đơn vị : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN**
- Địa chỉ : 18-20 Nguyễn Trường Tộ, phường 12, quận 4, Tp HCM
- Điện thoại : 1800 2033, (028) 39 400 388 (Line 124, 137, 150)
- Mã số thuế : 0300523385
- Tài khoản : 13010000424157 - Tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh SGD 2, Tp. Hồ Chí Minh – Mã Ngân hàng: 79202001
- Đại diện : Ông Nguyễn Huy Quang Chức vụ : Phó Tổng Giám Đốc

(Theo giấy uỷ quyền số 125/UQ-SPC-NSHC ngày 21 tháng 07 năm 2020)

III. NỘI DUNG THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG:

Các bên tiến hành thương thảo hợp đồng thực hiện gói thầu "Gói thầu thuốc generic (vắc xin)" theo các nội dung sau:

Điều 1. Hồ sơ thương thảo hợp đồng:

Các tài liệu sau đây là căn cứ để thương thảo hợp đồng này:

+ Hồ sơ mời thầu.
+ Hồ sơ dự thầu.
+ Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu.

Điều 2. Nội dung thực hiện hợp đồng:

Công ty TNHH một thành viên Dược Sài Gòn là nhà thầu được mời đến thương thảo thực hiện hợp đồng gói thầu "Gói thầu thuốc generic (vắc xin)", theo đúng đề xuất tại hồ sơ dự thầu và các nội dung khác trong hồ sơ mời thầu.

Danh mục hàng hóa: xem phụ lục 1 đính kèm.

Điều 3. Giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán

a. Giá hợp đồng:

- Giá thương thảo hợp đồng: **5.564.706.000 (Bằng chữ: Năm tỷ, năm trăm sáu mươi bốn triệu, bảy trăm lẻ sáu ngàn đồng)**.
- Giảm giá: Không.

b. Tạm ứng: Không.

c. Thanh toán:

- Hình thức thanh toán chuyển khoản 100%.
- Phương thức thanh toán: Chủ đầu tư sẽ thanh toán 100% giá trị theo từng đợt hàng cung cấp cho nhà thầu.
- Thời hạn thanh toán:

+ Thời gian tối đa Chủ đầu tư hoàn tất việc kiểm tra (không kể thời gian hồ sơ phải chỉnh sửa) là 14 ngày.

+ Thời hạn thanh toán không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày nhận hóa đơn tài chính.

- Đồng tiền thanh toán: Tiền Việt Nam đồng.

Điều 4: Loại hợp đồng, thời gian thực hiện hợp đồng:

- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng.

Điều 5: Bảo lãnh thực hiện Hợp đồng:

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo lãnh của ngân hàng.

Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: **166.941.180 đồng** (3% giá hợp đồng).

- Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trong vòng 07 ngày kể từ khi ký kết hợp đồng.

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng.

- Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: 20 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng.

Điều 6: Điều khoản chung

- Trường hợp một trong các bên có đề xuất thương thảo thêm các nội dung khác nhưng không làm thay đổi kết quả lựa chọn nhà thầu, Hồ sơ mời thầu, Hồ sơ dự thầu của nhà thầu sẽ được điều chỉnh, bổ sung trong giai đoạn hoàn thiện hợp đồng.

- Biên bản thương thảo hợp đồng này là căn cứ để Chủ đầu tư phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của nhà thầu sẽ là căn cứ pháp lý chính thức để Chủ đầu tư ký kết hợp đồng với Nhà thầu.

- Biên bản được đọc lại cho các bên cùng nghe và không ai có ý kiến gì khác.

- Biên bản kết thúc lúc .... giờ ..... phút cùng ngày.

- Biên bản thương thảo Hợp đồng được lập thành 06 bản có nội dung như nhau, Chủ đầu tư giữ 04 bản và nhà thầu giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU **KT. TỔNG GIÁM ĐỐC** **PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**	**ĐẠI DIỆN BÊN MỜI THẦU**
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN TÂN PHÚ Bs.CKII. Nguyễn Văn Tiến
NGUYỄN HUY QUANG	

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC HÀNG HÓA

STT	STT trong HSMT	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - hàm lượng	Dạng bào chế	Nhóm thuốc	Hạn dùng (tháng)	GĐKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Đơn giá dự thầu	Số lượng	Thành tiền
1	3	TETRAXIM	Giải độc tố bạch hầu >= 30IU, Giải độc tố uốn ván >= 40IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm: giải độc tố (PTxd) 25 mcg và ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA) 25 mcg; Virus bại liệt týp 1 bất hoạt: 40 D.U; Virus bại liệt týp 2 bất hoạt 8 D.U; Virus bại liệt týp 3 bất hoạt 32 D.U	0,5ml	Thuốc tiêm	1	36	QLVX-826-14 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 16268/QLD-ĐK ngày 18/09/2019)	Sanofi Pasteur	Pháp	Liều	378.672	500	189.336.000
2	6	EUVAX B	Kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B (HbsAg) 10mcg/0,5ml/1 liều	10mcg/0,5ml	Thuốc tiêm	2	36	QLVX-933-16	LG Chem	Hàn Quốc	Liều	63.000	500	31.500.000
3	17	HEXAXIM	Mỗi liều 0,5ml chứa: * Giải độc tố bạch hầu: không dưới 20 IU; * Giải độc tố uốn ván: không dưới 40 IU; * Kháng nguyên Bordetella pertussis: Giải độc tố ho gà (PT) 25mcg, Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA): 25mcg; * Virus bại liệt (bất hoạt): - Týp 1 (Mahoney): 40 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 2 (MEF-1): 8 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 3 (Saukett): 32 đơn vị kháng nguyên D, * Kháng nguyên bề mặt viêm gan B: 10mcg; * Polysaccharide của Haemophillus influenzae týp b (Polyribosylribitol Phosphate) 12mcg cộng hợp với protein uốn ván 22-36 mcg.	0,5ml	Thuốc tiêm	1	36	QLVX-1076-17	Sanofi Pasteur	Pháp	Liều	824.000	3.000	2.472.000.000

STT	STT trong HSMT	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - hàm lượng	Dạng bào chế	Nhóm thuốc	Hạn dùng (tháng)	GĐKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Đơn giá dự thầu	Số lượng	Thành tiền
4	21	MENACTRA	Mỗi liều 0,5ml chứa: - Polysaccharide Não mô cầu (nhóm huyết thanh A) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh C) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh Y) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh W-135) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Protein giải độc tố bạch hầu 48 mcg (Protein mang cộng hợp polysaccharide đối với tất cả các nhóm huyết thanh)	0,5ml	Thuốc tiêm	1	24	QLVX-H03-1111-18	Sanofi Pasteur Inc.	Mỹ	Liều	1.050.000	2.000	2.100.000.000
5	34	VAXIGRIP (0,5ML)	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 15mcg HA/0,5ml.	15mcg HA/0,5ml	Thuốc tiêm	1	12	QLVX-0646-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1245/QLD-ĐK ngày 15/02/2020)	Sanofi Pasteur	Pháp	Liều	215.985	2.000	431.970.000
6	35	VAXIGRIP (0,25ML)	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 7,5 mcg HA/0,25ml.	7,5mcg HA/0,25ml	Thuốc tiêm	1	12	QLVX-0652-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1244/QLD-ĐK ngày 10/02/2020)	Sanofi Pasteur	Pháp	Liều	169.950	2.000	339.900.000
Tổng cộng (06 mặt hàng): 5.564.706.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ, bốn trăm lẻ sáu triệu, năm trăm năm mươi tám ngàn, hai trăm đồng)														